

Số: **3505**/KH-UBND

Quảng Trị, ngày **03** tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổng kết Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020

Thực hiện Quyết định số 1758/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020 và Quyết định số 463/QĐ-BNV ngày 26/6/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch tổng kết và dự toán kinh phí thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020, UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch tổng kết Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Đề án 500 trí thức trẻ) với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổng kết, đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện Đề án 500 trí thức trẻ qua đó đánh giá về hiệu quả và những kết quả đã đạt được, đồng thời chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.
- Hướng dẫn các địa phương tổng kết Đề án, đánh giá kết quả công tác bố trí, sử dụng đội viên Đề án sau khi hoàn thành nhiệm vụ và kiến nghị, đề xuất.
- Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, đội viên Đề án 500 trí thức trẻ có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Đề án.
- Trên cơ sở thực tiễn triển khai Đề án 500 trí thức trẻ, nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp để tiếp tục thu hút trí thức trẻ tình nguyện về các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn công tác.

2. Yêu cầu:

- Công tác tổng kết phải đảm bảo nghiêm túc, thực chất, khách quan, tránh hình thức trên cơ sở bám sát mục tiêu, nội dung triển khai Đề án và kết quả đạt được của từng hoạt động cụ thể; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan trong quá trình tổng kết Đề án.
- Công tác khen thưởng thực hiện đúng quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành, tránh khen thưởng tràn lan, hình thức.

II. NỘI DUNG

1. Tổng kết, báo cáo đánh giá kết quả công tác triển khai thực hiện Đề án của địa phương; đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền về việc bố trí, sử dụng đội

viên Đề án 500 trí thức trẻ hoàn thành nhiệm vụ nhằm tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp.

2. Biểu dương, quyết định khen thưởng và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng các tập thể, cá nhân và đội viên Đề án 500 trí thức trẻ có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Đề án.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Hướng dẫn các địa phương có đội viên về công tác thực hiện khen thưởng; Tham mưu UBND tỉnh quyết định khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng các tập thể, cá nhân và đội viên Đề án 500 trí thức trẻ có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng Báo cáo tổng kết Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. UBND các huyện: Vĩnh Linh và Đakrông

- Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn; đề xuất, kiến nghị về việc bố trí, sử dụng đội viên Đề án 500 trí thức trẻ hoàn thành nhiệm vụ (Có đề cương Báo cáo kèm theo).

- Lựa chọn, đề xuất 01 tập thể, 01 cá nhân và 01 đội viên Đề án 500 trí thức trẻ có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Đề án đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng (hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi kèm Báo cáo tổng kết).

Báo cáo tổng kết và hồ sơ khen thưởng đề nghị gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày **15/8/2020**.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. *./.*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện: Vĩnh Linh, Đakrông;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *nu*



Võ Văn Hưng



1875



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020
(Kèm theo Kế hoạch số 3505../KH-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh)

Phần I

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, CHỈ ĐẠO VÀ HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- I. CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ ĐỀ ÁN
1. Đánh giá công tác thông tin tuyên truyền về mục tiêu của Đề án.
 2. Các hoạt động tuyên truyền Đề án; đối thoại với các Đội viên Đề án; thăm hỏi, động viên, khuyến khích các Đội viên Đề án trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại xã.
 3. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
- II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, BAN HÀNH VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
1. Đánh giá công tác chỉ đạo, ban hành văn bản triển khai thực hiện Đề án.
 2. Kết quả ban hành văn bản triển khai thực hiện Đề án.
(Phụ lục 1 – Danh mục văn bản chỉ đạo thực hiện Đề án kèm theo).
 3. Đánh giá: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
- III. CÔNG TÁC HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
1. Đánh giá công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Đề án trên địa bàn để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án.
 2. Kết quả công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Đề án.
 3. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
- IV. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VỀ ĐỀ ÁN
1. Đối với Đội viên Đề án.
 2. Đối với UBND cấp xã.
 3. Đối với UBND cấp huyện.
 4. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Phần II

KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

- I. TINH THẦN, THÁI ĐỘ LÀM VIỆC VÀ Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT CỦA ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN
1. Tinh thần, thái độ làm việc của đội viên Đề án
 2. Ý thức tổ chức kỷ luật của đội viên Đề án
 3. Tác phong, lễ lối làm việc của đội viên Đề án
 4. Đánh giá chung: Mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
- II. ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ ĐÓNG GÓP CỦA ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN
1. Đánh giá chung về việc thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án
 2. Những đóng góp cụ thể của đội viên Đề án trong 5 năm qua
(Phụ lục 2 – Kết quả cụ thể trong việc tham mưu, thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án kèm theo)
(Phụ lục 3 – Kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án kèm theo)
 3. Những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của đội viên Đề án.

- a) Thuận lợi
- b) Khó khăn
- c) Nguyên nhân

Phần III

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

- 1. Đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng đội viên Đề án khi về xã công tác
- 2. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng đội viên Đề án
- 3. Thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân

(Phụ lục 4 – Kết quả đào tạo, bồi dưỡng đội viên Đề án kèm theo)

II. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG ĐỐI VỚI ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN

- 1. Đánh giá công tác phát triển đảng đối với đội viên Đề án
- 2. Kết quả phát triển đảng đối với đội viên Đề án
- 3. Thuận lợi, khó khăn

- a) Thuận lợi
- b) Khó khăn
- c) Nguyên nhân

(Phụ lục 5 – Kết quả phát triển đảng của đội viên Đề án kèm theo)

III. CÔNG TÁC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG ĐỘI VIÊN ĐỀ ÁN SAU KHI HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ

- 1. Đánh giá công tác bố trí, sử dụng đội viên Đề án
- 2. Kết quả bố trí, sử dụng đội viên Đề án
- 3. Thuận lợi, khó khăn

- a) Thuận lợi
- b) Khó khăn
- c) Nguyên nhân

(Phụ lục 6 – Kết quả bố trí, sử dụng đội viên Đề án kèm theo)

Phần IV

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- 1. Kiến nghị
- 2. Đề xuất